

Bản án số: **84/2021/HS-ST**
Ngày: 27-12-2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Văn Thanh
- *Thẩm phán:* Bà Thái Thị Hồng Vân
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
 - + Ông Phan Văn Đáng
 - + Bà Võ Thị Phương Thảo
 - + Ông Trương Nguyễn Thiện Nhân

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Nhân Đức, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa: Ông Lê Phước Ngưỡng, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

Ngày 27 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế (số 11 Tôn Đức Thắng, thành phố Huế), xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 66/2021/TLST-HS ngày 07/10/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 224/2021/QĐXXST-HS ngày 16/12/2021 đối với:

Bị cáo **Hồ Quang H**, tên gọi khác: Không; giới tính: Nam, sinh ngày 30 tháng 9 năm 1973, tại tỉnh Thừa Thiên Huế, nơi cư trú: Thôn S, xã Q, huyện Qu, tỉnh Thừa Thiên Huế; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không, nghề nghiệp: Nguyên Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Q; trình độ học vấn: 12/12, con ông Hồ Đăng Ch, con bà Phạm Thị T (đã chết), vợ: Hồ Thị Dạ H, con: Có 02 con Hồ Thị Tú A, sinh 1996 và Hồ Đăng Tuấn A sinh 2002. Quá trình nhân thân: Từ nhỏ đến năm 18 tuổi, ở với cha mẹ tại xã Q, huyện Qu, học hết lớp 12/12. Từ năm 1991-2000, làm Phó Bí thư Chi đoàn và Bí thư Chi đoàn thôn S, xã Q. Từ năm 2000-2004, làm Phó Bí thư và Bí thư đoàn xã Q. Từ năm 2004 -2012, giữ chức vụ Trưởng Công an xã Q. Từ năm 2012-2015, là Phó Chủ tịch UBND xã Q. Từ năm 2015-2020, Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã Q. Từ tháng 6/2020-15/01/2021, Bí thư Đảng ủy, chủ tịch Hội đồng nhân dân xã Q, Huyện ủy viên huyện ủy Qu. Từ ngày 15/01/2021, bị cách chức tất cả các chức vụ trong Đảng và Hội đồng nhân dân xã Q.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/4/2021 (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Hồ Quang H: Ông Đặng Ngọc Kh, Luật sư của Văn phòng luật sư T thuộc Đoàn luật sư tỉnh Thừa Thiên Huế; địa chỉ: 47 Võ Thị S, phường Ph, thành phố H. Có mặt

- *Nguyên đơn dân sự:* Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Qu, tỉnh Thừa Thiên Huế. Người đại diện theo pháp luật và theo ủy quyền: Ông Trần Tấn H, chức vụ: Phó chủ tịch UBND xã Q. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Công ty Cổ phần xây dựng Quảng Lâm, địa chỉ trụ sở chính: Q, huyện Qu, tỉnh Thừa Thiên Huế. Người đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Tấn Qu, chức vụ: Giám đốc; có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Công ty TNHH xây dựng Kh, địa chỉ trụ sở chính: Q, huyện Qu, tỉnh Thừa Thiên Huế. Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Đăng S, chức vụ: Phó giám đốc công ty. Có mặt.

3. Hợp tác xã B, xã Q, huyện Qu, tỉnh Thừa Thiên Huế; Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Viết D, chức vụ Giám đốc HTX. Có mặt.

4. Hợp tác xã Đ, xã Q, huyện Qu, tỉnh Thừa Thiên Huế; Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm D, chức vụ Giám đốc HTX. Có mặt.

5. Trường Mầm non Họa Mi 1, xã Q, huyện Qu, tỉnh Thừa Thiên Huế; Người đại diện theo pháp luật: Bà Lê Thị H, chức vụ Hiệu trưởng. Có mặt.

6. Trường tiểu học số 2 Q, xã Q, huyện Qu, tỉnh Thừa Thiên Huế; Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Đình H, chức vụ Hiệu trưởng. Có mặt.

7. Trường Trung học cơ sở Nguyễn Hữu Đ, xã Q, huyện Qu, tỉnh Thừa Thiên Huế; Người được ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Hồng T, nhân viên kế toán. Có mặt.

8. Thôn Đ, xã Q, huyện Qu, tỉnh Thừa Thiên Huế; người đại diện: Ông Trần Công Đ, Trưởng thôn. Có mặt.

9. Thôn S, xã Q, huyện Qu, tỉnh Thừa Thiên Huế. Người đại diện: Ông Đoàn Viết Cường, Trưởng thôn. Có mặt.

10. Bà Văn Thị Mỹ Nh, sinh năm 1988, nơi cư trú: Thôn S, xã Q, huyện Qu, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

11. Bà Chế Thị Diệu N, sinh năm 1982, nơi cư trú: Thôn Lương Cổ, xã Quảng Thọ, huyện Qu, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

12. Bà Trần Thị Sông H, sinh năm 1984, nơi cư trú: Thôn S, xã Q, huyện Qu, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

13. Bà Hồ Ngọc Hạnh Nh, sinh năm 1988, nơi cư trú: Thôn Thanh C, xã Q, huyện Qu, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

14. Bà Hồ Thị Minh H, nơi cư trú: Thôn S, xã Q, huyện Qu, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

15. Bà Hồ Thị Dạ H, nơi cư trú: Thôn S, xã Q, huyện Qu, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Hồ Quang H bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Từ năm 2015 đến tháng 5/2020, Hồ Quang H giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Q. Từ tháng 6/2020 đến 15/01/2021 là Huyện ủy viên, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã Q. Trong thời gian giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Q, Hồ Quang H đã có hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn, thực hiện sai nguyên tắc quản lý tài chính nhằm chiếm đoạt các khoản tiền thuộc ngân sách xã Q để sử dụng cá nhân.

Căn cứ kết quả điều tra đã xác định từ 2015 đến 2020, Hồ Quang H đã chiếm đoạt các khoản tiền thuộc ngân sách xã quản lý, cụ thể như sau:

1. Trực tiếp nhận tiền do Doanh nghiệp hoàn ứng, không nhập quỹ, để chiếm đoạt sử dụng cho mục đích cá nhân.

Công ty Cổ phần xây dựng Quảng L có trụ sở tại xã Q, huyện Qu. Từ năm 2015-2020 Công ty Quảng L đã trúng thầu nhiều hạng mục xây dựng cơ bản như đường liên thôn Đức Trọng - Ô Sa, nạo vét kênh mương nội đồng do UBND xã Q làm đại diện chủ đầu tư. Quá trình thi công các hạng mục trên ông Trần Đăng Sĩa, đại diện công ty Quảng L, trong thời gian từ 30/10/2015 đến 30/12/2016 đã tạm ứng tại ngân sách xã Q 07 lần với tổng số tiền 280.000.000đ. Ngày 29/5/2020, ông Trần Đăng Sĩa đại diện Công ty Quảng L đã hoàn ứng 280.000.000đ cho UBND xã Q. Tại thời điểm hoàn ứng bộ phận kế toán của UBND xã không có mặt nên Hồ Quang H trực tiếp thu tiền nhưng không nhập quỹ mà chiếm đoạt sử dụng cho mục đích cá nhân.

2. Trực tiếp nhận số tiền 199.994.000đ từ Công ty Khvà Công ty Quảng Lễ để thanh toán khối lượng xây lắp cho 02 Hợp tác xã Bắc Vinh, Đông Vinh nhưng không thanh toán cho 02 Hợp tác xã mà chiếm đoạt sử dụng cá nhân.

- Năm 2017, theo Quyết định số 730/QĐ-UBND ngày 12/6/2017, UBND huyện Qu hỗ trợ Hợp tác xã Đông Vinh 85.000.000đ để hỗ trợ đúc sân phơi lúa và 140.000.000đ để xây dựng kênh mương bê tông Hạ Hoang - Cao Xá. Hồ Quang H, Chủ tịch UBND xã, đại diện chủ đầu tư đã ký hợp đồng với công ty Quảng L thi công các hạng mục trên. Hạng mục xây dựng kênh mương Hạ Hoang, Cao Xá, công ty Quảng L thi công nên công ty Quảng L thanh toán bình thường. Riêng hạng mục đúc sân phơi lúa công ty giao lại khối lượng xây lắp cho HTX Đthực hiện. Theo thỏa thuận giữa đại diện chủ đầu tư là Hồ Quang H và nhà thầu sau khi được giải ngân nhà thầu giao số tiền thanh toán khối lượng xây lắp cho đại diện chủ đầu tư là Hồ Quang H để thanh toán cho HTX Đông Vinh. Sau khi nhận được tiền từ kho bạc, ông Trần

Đăng Sĩa đã giao lại cho H 66.494.000đ để chi trả cho HTX Đnhur đã thỏa thuận trước đó, nhưng khi nhận được tiền Hồ Quang H đã chiếm đoạt sử dụng cho mục đích cá nhân. Công ty Quảng L và cá nhân ông Skhông biết việc H đã chiếm đoạt số tiền này.

- Năm 2018, theo Quyết định 1550/QĐ-UBND ngày 23/4/2018, UBND huyện hỗ trợ HTX Đ50.000.000đ để đắp các lỗ vỡ đê bao Đ, đắp tôn cao mặt đê Hội Lườn; hỗ trợ HTX B 120.000.000đ để xây lại các đoạn kênh bê tông bị vỡ và hư hỏng nặng của hồ Đập Bao, trạm bơm điện Rào Bộ và trạm bơm điện Đội 7. Hồ Quang H, Chủ tịch UBND xã, đại diện chủ đầu tư đã ký hợp đồng với Công ty TNHH xây dựng Kh do ông Hồ Tấn Qu làm giám đốc, trụ sở tại xã Q, huyện Qu thi công hạng mục trên. Ngoài chi phí khảo sát, lập dự toán thì phần xây lắp Công ty Kh giao lại cho hai HTX Đông Vinh, Bắc Vinh thi công. Theo thỏa thuận giữa đại diện chủ đầu tư là Hồ Quang H và nhà thầu, sau khi được giải ngân nhà thầu giao số tiền thanh toán khối lượng xây lắp cho đại diện chủ đầu tư cho Hồ Quang H để chi trả cho hai HTX. Sau khi nhận được tiền từ Kho bạc, ngày 28/6/2018, ông Hồ Tấn Quang, giám đốc công ty rút tiền từ tài khoản của Công ty để giao cho Hồ Quang H để H chi trả cho HTX B93.599.000đ, HTX Đ39.901.000đ. Khi nhận được tiền Hồ Quang H không chi trả cho 02 HTX mà chiếm đoạt sử dụng cho mục đích cá nhân. Doanh nghiệp Khánh Quân, cá nhân ông Hồ Tấn Qu và bộ phận kế toán không biết việc H nhận tiền mà không trả cho 02 HTX.

3. Trực tiếp thu tiền đối ứng các hạng mục xây dựng cơ bản của 03 trường học và 02 thôn trên địa bàn xã nhưng không nhập quỹ mà chiếm đoạt số tiền sử dụng mục đích cá nhân với số tiền 461.700.000đ.

3.1 Trường Mầm non Hòa Mi 1:

Từ năm 2015 đến năm 2018, Trường mầm non Hòa Mi 1 được UBND xã đầu tư nhiều công trình xây dựng, nâng cấp trường lớp. Nhà trường đã thống nhất với UBND xã Q đóng góp một phần kinh phí bằng các khoản đối ứng theo các hạng mục trong từng năm. Các khoản tiền đối ứng của trường do Hồ Quang H thu, chiếm đoạt gồm: Ngày 10/2/2015, bà Trần Thị L, kế toán của trường đến UBND xã để nộp số tiền 4.700.000đ; ngày 02/12/2016, bà Trần Thị L nộp 5.000.000đ; ngày 15/4/2018, bà Trần Thị L nộp 7.000.000đ. Khi đến nộp tiền do bộ phận kế toán của xã đi vắng nên Hồ Quang H lập phiếu thu trực tiếp nhận tiền. Qua 03 lần thu tiền không nhập quỹ, Hồ Quang H chiếm đoạt 16.700.000đ. Bà Trần Thị L và bộ phận kế toán của UBND xã không biết việc Hồ Quang H thu tiền đối ứng nhưng không nhập quỹ.

3.2. Trường Tiểu học số 2:

Trong các năm học từ 2016 đến 2020, Trường tiểu học số 2 Quảng Ninh đã thống nhất với UBND xã Q đóng góp nhiều khoản đối ứng nhằm xây dựng cải tạo sân, cổng, vườn, mái che trong nhiều năm, theo từng hạng mục. Ngày 16/9/2016, Hồ Quang H trực tiếp đến trường gặp Hiệu trưởng và bộ phận kế toán của trường đề nghị tạm ứng 25.000.000đ; sau đó Hồ Quang H tiếp tục đề nghị tạm ứng lần hai 15.000.000đ. Qua hai lần tạm ứng Hồ Quang H đã chiếm đoạt 40.000.000đ khoản tiền đối ứng năm 2016 của trường tiểu học số 2. Năm 2017, cũng như các lần năm

trước, Hồ Quang H trực tiếp đến trường gặp Hiệu trưởng và bộ phận kế toán đề nghị tạm ứng và nhận số tiền đối ứng của trường 30.000.000đồng. Số tiền này Hồ Quang H không nhập quỹ mà chiếm đoạt sử dụng cho mục đích cá nhân. Ngày 10/5/2019, bà Võ Dạ Lan, thủ quỹ trường đến UBND xã Q nộp tiền đối ứng 50.000.000 đồng, Hồ Quang H xuất phiếu thu trực tiếp nhận tiền nhưng không nhập quỹ. Ngày 10/3/2020, bà Võ Dạ Lan đến UBND xã nộp tiền đối ứng 50.000.000 đồng, cũng như lần trước Hồ Quang H xuất phiếu thu trực tiếp nhận tiền không nhập quỹ mà chiếm đoạt sử dụng cho mục đích cá nhân. Tổng số tiền đối ứng của trường Tiểu học số 2 Quảng Ninh trong 04 năm bị Hồ Quang H chiếm đoạt là 170.000.000đ. Ông Trần Quang Khải (Hiệu trưởng 2012-2017), ông Trần Đình Hùng (Hiệu trưởng năm 2017-2020), bà Võ Dạ Lan, thủ quỹ của trường và bộ phận kế toán của UBND xã không biết việc Hồ Quang H chiếm đoạt số tiền trên.

3.3 Trường Trung học cơ sở Nguyễn Hữu Đ:

Năm học 2016-2017, Trường Trung học cơ sở Nguyễn Hữu Đ được Ủy ban nhân dân xã Q đầu tư xây dựng hạng mục mở rộng khuôn viên trường với tổng vốn đầu tư là: 1.315.000.000. UBND xã thống nhất Trường đóng góp khoản đối ứng số tiền 100.000.000đ.

Ngày 26/12/2016, và ngày 27/3/2017, bà Nguyễn Thị L, thủ quỹ của trường đã nộp 02 lần số tiền 100.000.000đ cho UBND xã Q. Sau khi thu được số tiền trên, Hồ Quang H nói với bộ phận kế toán giao cho H để cho Công ty Phúc Ngọc Hưng tạm ứng để thi công hạng mục tường rào của trường Nguyễn Hữu Đ. Việc ký nhận này thể hiện tại giấy đề nghị tạm ứng ngày 28/3/2017 mang tên Phúc Ngọc Hưng ứng nhưng H nhận tiền, trên giấy ứng có chữ ký, đóng dấu UBND xã Q, có dòng chữ do Văn Thị Mỹ Nhung viết “Chuyển chú H số tiền: **100.000.000đ** (Một trăm triệu đồng chẵn từ nguồn thu đối ứng của trường Nguyễn Hữu Đ)” phía dưới có chữ ký, xác nhận của H, gần chữ ký có dấu của UBND xã Q, có chữ ký và chữ viết do thủ quỹ Trần Thị Sông Hương ghi “Đã chuyển Đ/c H”. Thực tế khoản tiền 100.000.000đ này Hồ Quang H không giao cho công ty Phúc Ngọc Hưng tạm ứng để thi công công trình trên mà chiếm đoạt sử dụng cho mục đích cá nhân. Văn Thị Mỹ Nhung, kế toán ngân sách xã, Trần Thị Sông Hương và công ty Phúc Ngọc Hưng không biết việc H nhận tiền để chiếm đoạt.

3.4 Thôn Đ:

Thôn Đông Lâm xã Q cũng thống nhất với UBND xã đóng góp các khoản đối ứng để xây dựng công trình Đê bao Viêng cho thôn Đông Lâm, số tiền phải nộp đối ứng cho ngân sách xã là 100.000.000đ. Ngày 05/10/2019, ông Trần Công Đ (Trần Tấn Đ) Phó Trưởng thôn đến nộp tiền đối ứng cho UBND xã nhưng do bộ phận kế toán của xã đi vắng nên Hồ Quang H lập phiếu và ký tên Hồ Quang H ở mục Thủ trưởng đơn vị và chiếm đoạt sử dụng cho mục đích cá nhân. Ông Trần Công Đ (Trần Tấn Đ) và bộ phận kế toán không biết việc H nhận tiền rồi chiếm đoạt.

3.5 Thôn S:

Thôn S, xã Q cũng thống nhất đối ứng các khoản xây dựng công trình đường liên thôn S - Phe Ba, số tiền thôn S phải nộp đối ứng là 220.000.000đ. Ngày 5/3/2017, ông Hồ Hùng Phó Trưởng thôn đến nộp 25.000.000 đồng cho UBND xã nhưng do bộ phận kế toán đi vắng nên Hồ Quang H lập phiếu và thu tiền, ký tên Hồ Quang H ở mục: Thủ trưởng đơn vị nhưng không nhập quỹ mà chiếm đoạt sử dụng cho mục đích cá nhân. Ngày 18/11/2019, Trưởng thôn S là ông Đoàn Việt C nộp tiền 50.000.000đ cho UBND xã nhưng do bộ phận kế toán đi vắng nên Hồ Quang H lập phiếu và thu tiền, ký tên Hồ Quang H ở mục: Thủ trưởng đơn vị và chiếm đoạt sử dụng cho mục đích cá nhân.

4. Tiền thuê mặt bằng khuôn viên nhà văn H xã :

Ngày 01/5/2020, Hồ Ngọc Hạnh Nh là cán bộ địa chính xã báo với Hồ Quang H là ông Hồ Tấn Hi người thuê mặt bằng khuôn viên nhà văn H thuộc UBND xã Q kinh doanh quán nước đến nộp tiền thuê mặt bằng, do cần tiền để sử dụng nên H nói với Nhơn lập phiếu rồi giao tiền cho H để H chỉ đạo kế toán nhập vào ngân sách UBND xã. Do tin lời H, Nhơn đã làm theo, H đã nhận số tiền 24.000.000đ để chi tiêu cá nhân.

Tổng cộng các khoản mà Hồ Quang H chiếm đoạt là 965.694.000đồng. Ngoài các khoản chiếm đoạt nêu trên, trong thời gian từ tháng 10/2017 đến tháng 11/2019, Hồ Quang H đã 04 lần tạm ứng với số tiền 184.000.000đ. Số tiền này Hồ Quang H tạm ứng để sử dụng vào công việc chung của đơn vị, không có ý thức chiếm đoạt và được bộ phận kế toán lập chứng từ theo dõi hợp lệ. Đến nay Hồ Quang H và gia đình đã hoàn ứng đầy đủ tại Ủy ban nhân dân xã Q nên không có dấu hiệu tội phạm.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh đã tạm giữ các chứng từ, tài liệu phiếu thu, giấy đề nghị tạm ứng, biên bản thẩm định ngân sách xã... liên quan đến việc Hồ Quang H chiếm đoạt các khoản tiền nêu trên.

Về các khoản tiền bồi thường, khắc phục:

Ngày 18/12/2020, Hồ Quang H đã trả cho HTX Đ66.494.000đ ngày 16/4/2021 bà Hồ Thị Minh H (chị ruột Hồ Quang H) trả thay cho H 37.000.000 đồng; tổng cộng 103.494.000 đồng.

Ngày 07/4/2021, Hồ Quang H trực tiếp trả cho Hợp tác xã Bắc Vinh 108.000.000 đồng để khắc phục hậu quả.

Ngày 01/7/2021, bà Hồ Thị Minh H (chị ruột Hồ Quang H); ngày 16/8/2021, bà Hồ Thị Dạ H (vợ Hồ Quang H) đã tự nguyện nộp tại Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thừa Thiên Huế số tiền 754.200.000 đồng để khắc phục hậu quả thay cho Hồ Quang H. Số tiền này Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh đã nộp vào tài khoản 359109084713 thuộc kho vật chứng của Công an tỉnh Thừa Thiên Huế mở tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế. Như vậy, tổng số tiền 965.694.000 đồng mà Hồ Quang H chiếm đoạt của ngân sách Ủy ban nhân dân xã Q đã được khắc phục đầy đủ.

Tại bản cáo trạng số 28/CT-VKS-P1 ngày 30/9/2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Hồ Quang H về tội “Tham ô tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 353 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 3, khoản 5 Điều 353; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Quang H từ 11 năm đến 12 năm tù; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung cấm Hồ Quang H đảm nhiệm chức vụ nhất định từ 01 năm đến 03 năm.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải bồi thường số tiền là 754.200.000 đồng cho UBND xã Q để sung ngân sách nhà nước theo qui định. Số tiền này đã nộp đủ theo Quyết định chuyển vật chứng số 26/QĐ-VKS-P1 ngày 05/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

Về xử lý vật chứng, đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Về án phí hình sự sơ thẩm cần buộc bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

- *Người bào chữa cho bị cáo Hồ Quang H trình bày luận cứ bào chữa:* Nhất trí về tội danh, điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo H, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo H có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình khắc phục toàn bộ thiệt hại; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 xử phạt bị cáo với mức thấp nhất của khung hình phạt và không áp dụng tình tiết tăng nặng đối với bị cáo là phạm tội từ 02 lần trở lên. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt 12 - 13 năm tù là thỏa đáng.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, việc bị cáo bị truy tố, xét xử không oan, không sai và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm được trở về đoàn tụ gia đình, nuôi bố già và có điều kiện khắc phục hậu quả.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa; nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng:

Về quyết định, hành vi tố tụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các quyết định, hành vi tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thừa Thiên Huế, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa

Thiên Huế trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

Tại phiên tòa, bị cáo Hồ Quang H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án được kiểm tra tại phiên tòa. Do đó có cơ sở để kết luận:

[2.1]. Về hành vi phạm tội:

Trong thời gian làm Chủ tịch UBND xã Q, huyện Qu, tỉnh Thừa Thiên Huế nhiệm kỳ 2015-2020, bị cáo Hồ Quang H đã có hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn nhiều lần thực hiện các hành vi phạm tội: Trực tiếp thu tiền hoàn ứng của doanh nghiệp nhưng không nhập quỹ; nhận tiền nhưng không thanh toán lại cho Hợp tác xã Đông Vinh và Hợp tác xã Bắc Vinh sau khi đã hoàn thành việc quyết toán hợp đồng xây dựng các công trình; trực tiếp lập phiếu và thu các khoản tiền đối ứng trong xây dựng cơ bản của Trường mầm non Hòa Mi 1, trường tiểu học số 2, trường trung học cơ sở Nguyễn Hữu Đ và thôn Đ, thôn S, là những đơn vị do Ủy ban nhân dân xã Q trực tiếp quản lý nhưng H đã không bàn giao để nhập quỹ theo qui định và đã lợi dụng là chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã để thực hiện hành vi tham ô, đã chiếm đoạt tổng số tiền **965.694.000 đồng** nhằm sử dụng cho mục đích cá nhân.

Tại khoản 1, khoản 3, Điều 353 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định: “1. Người nào lợi dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản mà mình có trách nhiệm quản lý trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 100.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2.

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm:

a) Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 500 triệu đến dưới 1.000.000.000 đồng”.

Như vậy, trong thời gian làm Chủ tịch UBND xã Q, huyện Qu, tỉnh Thừa Thiên Huế, nhiệm kỳ 2015-2020, bị cáo Hồ Quang H đã có hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn để chiếm đoạt nhiều khoản tiền của UBND xã Q, huyện Qu với tổng số tiền là: **965.694.000 đồng**; đã phạm vào khoản 3 Điều 353 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Chúng tôi, Cáo trạng số 28/CT-VKS-P1 ngày 30/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế truy tố bị cáo theo điểm a khoản 3 Điều 353 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đảm bảo đúng pháp luật.

[2.2]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhận thấy:

Bị cáo Hồ Quang H là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn để chiếm đoạt tài sản mà mình có trách nhiệm quản lý là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm hoạt động đúng đắn của cơ quan Nhà nước trong lĩnh vực quản lý ngân sách; làm ảnh hưởng lớn đến uy tín của cơ quan nhà nước. Với chức vụ được giao, bản thân đã từng kinh qua nhiều chức vụ chủ chốt của Ủy ban nhân dân xã Q giao phó, nhưng bị cáo đã không gương mẫu, nghiêm túc thực hiện chức vụ của mình, đã bất chấp pháp luật, nhiều lần thực hiện hành vi phạm tội, tham ô với số tiền rất lớn, gây hậu quả rất nghiêm trọng; làm ảnh hưởng lớn đến uy tín của cơ quan Nhà nước, gây mất lòng tin đối với tổ chức và quần chúng nhân dân.

Trước tình hình và diễn biến phức tạp của xã hội đối với hành vi tham nhũng của một bộ phận cán bộ có chức vụ, quyền hạn nhưng đã không chịu tu dưỡng rèn luyện, bằng mọi thủ đoạn tinh vi để tham ô tài sản của nhà nước, của tập thể để vun vén cho lợi ích cá nhân và gia đình. Nhiều năm qua và bối cảnh hiện nay, công tác phòng chống tham nhũng đã và đang được Nhà nước quyết liệt đấu tranh xử lý không khoan nhượng, không có vùng cấm nhằm góp phần làm trong sạch bộ máy lãnh đạo, đối với đội ngũ cán bộ, công chức có chức vụ, quyền hạn; giữ vững tài sản công và tăng cường trật tự quản lý Nhà nước.

Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tác dụng giáo dục bị cáo, góp phần răn đe và phòng ngừa chung.

[2.3]. Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy rằng:

Bị cáo Hồ Quang H có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình khắc phục toàn bộ thiệt hại; trong quá trình công tác, nhiều năm liền bị cáo được UBND huyện Qu và các cơ quan có thẩm quyền tặng Giấy khen, được công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”; đại diện nguyên đơn dân sự và những người liên quan đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Ngoài ra, tại khoản 3 Điều 5 của Nghị quyết số: 03/2020/NQ-HĐTP ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về việc hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Hình sự trong xét xử tội phạm tham nhũng và tội phạm khác về chức vụ quy định:

“3. Xem xét áp dụng chính sách khoan hồng đặc biệt miễn hình phạt theo quy định tại Điều 59 của Bộ luật Hình sự đối với trường hợp người phạm tội có ít nhất 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự hoặc người phạm tội lần đầu là người giúp sức trong vụ án đồng phạm nhưng có vai trò không đáng kể nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

d) Người phạm tội sau khi bị phát hiện đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chủ động nộp lại toàn bộ tài sản chiếm đoạt, đã khắc phục toàn bộ hậu quả và đã bồi thường toàn bộ thiệt hại do mình gây ra”.

Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần xem xét áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội từ hai lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, lần đầu phạm tội và hội đủ điều kiện để xem xét áp dụng cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết được qui định tại khoản 1 điều 54 của Bộ luật hình sự như ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và luật sư bào chữa cho bị cáo để áp dụng và cho bị cáo được hưởng dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đảm bảo qui định pháp luật, thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo, giúp bị cáo có cơ hội cải tạo tốt, sớm hòa nhập cộng đồng để trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Về áp dụng hình phạt bổ sung: Cần chấp nhận quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát để cấm bị cáo đảm nhiệm chức vụ liên quan đến quản lý kinh tế một thời gian nhất định theo qui định pháp luật.

Ngoài ra, trong vụ án có một số đối tượng là cán bộ công chức của Ủy ban nhân dân xã Q, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, do chủ quan, tin tưởng và sơ hở đã để cho bị cáo lợi dụng và thực hiện hành vi phạm tội, họ không có hưởng lợi gì.

Qua điều tra và tại phiên tòa tất cả họ đều thừa nhận thiếu sót vì do tin tưởng bị cáo là cấp trên; vì sự lệ thuộc và mối quan hệ cấp trên, cấp dưới; xét thấy những người này đều không có hành vi vụ lợi; tuy không có dấu hiệu tội phạm nhưng cần nghiêm khắc nhắc nhở, giáo dục tại phiên tòa, cần phải nghiêm túc rút kinh nghiệm trong công tác quản lý tài chính thuộc chức năng nhiệm vụ được phân công.

***Về xử lý vật chứng:**

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh đã tạm giữ các chứng từ, tài liệu là phiếu thu, giấy đề nghị tạm ứng, biên bản thẩm định ngân sách xã... liên quan đến số tiền mà Hồ Quang H đã chiếm đoạt, đây là những chứng cứ quan trọng cần được tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Số tiền bị cáo chiếm đoạt của Hợp tác xã Đông Vinh 103.494.000 đồng và Hợp tác xã Bắc Vinh 108.000.000 đồng. Tổng cộng: 211.494.000 đồng; trong đó ngày 16/4/2021 bà Hồ Thị Minh Hương (chị ruột Hồ Quang H) đã trả cho Hợp tác xã Đông Vinh thay cho bị cáo H 37.000.000 đồng. Như vậy, bị cáo đã bồi thường đầy đủ. Tại phiên tòa bà Hồ Thị Minh Hương không yêu cầu bị cáo trả lại; đại diện Hợp tác xã Đông Vinh và Hợp tác xã Bắc Vinh thừa nhận, không có ý kiến và không yêu cầu gì nên không đặt ra việc giải quyết.

Cần buộc bị cáo bồi thường cho UBND xã Q, huyện Qu, tỉnh Thừa Thiên Huế số tiền: 754.200.000 đồng (Bảy trăm năm mươi bốn triệu hai trăm ngàn đồng chẵn).

Ngày 01/7/2021, bà Hồ Thị Minh Hương (chị ruột Hồ Quang H); ngày 16/8/2021, bà Hồ Thị Dạ H (vợ Hồ Quang H) đã tự nguyện nộp tại Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thừa Thiên Huế toàn bộ số tiền 754.200.000 đồng (Bảy trăm năm mươi bốn triệu hai trăm ngàn đồng chẵn) để khắc phục hậu quả thay cho Hồ Quang H. Số tiền này đang tạm giữ tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Thừa Thiên Huế theo Tài khoản số 3949.1054561, mở tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế, được tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án; theo Giấy ủy nhiệm chi lập ngày 15/10/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thừa Thiên Huế và Kho bạc Nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế.

Tại phiên tòa, bà Hồ Thị Minh Hương và bà Hồ Thị Dạ H trình bày việc nộp tiền thay cho bị cáo là do mối quan hệ gia đình và hoàn toàn tự nguyện; không yêu cầu Hội đồng xem xét, giải quyết; xét thấy đây là quyền tự định đoạt của đương sự, phù hợp pháp luật dân sự nên cần được chấp nhận.

Đại diện theo pháp luật và là người được ủy quyền của nguyên đơn dân sự tại phiên tòa, ông Trần Tấn Hành, chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Q nhất trí và không có ý kiến gì; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo đã bồi thường đầy đủ nên không đặt ra việc giải quyết và không phải chịu án phí dân sự.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Hồ Quang H phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Hồ Quang H phạm tội “Tham ô tài sản”.

[2]. Về hình phạt:

Áp dụng điểm a, khoản 3, khoản 5 Điều 353; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự 2015, (được bổ sung, sửa đổi năm 2017).

Xử phạt bị cáo Hồ Quang H 10 (Mười) năm tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giam ngày 15/4/2021.

Cấm bị cáo Hồ Quang H đảm nhiệm chức vụ liên quan đến lĩnh vực quản lý kinh tế trong thời hạn 02 (Hai) năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

[3]. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự; xử buộc bị cáo Hồ Quang H phải bồi thường cho UBND xã Q, huyện Qu, tỉnh Thừa Thiên Huế, số tiền 754.200.000 đồng (Bảy trăm năm mươi bốn triệu hai trăm ngàn đồng chẵn).

Bà Hồ Thị Minh H (chị ruột Hồ Quang H) và bà Hồ Thị Dạ H (vợ Hồ Quang H) đã tự nguyện nộp 754.200.000 đồng để khắc phục hậu quả thay cho Hồ Quang H. Số tiền này được tạm giữ tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Thừa Thiên Huế theo Tài khoản số 3949.1054561, mở tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế; theo Giấy ủy nhiệm chi lập ngày 15/10/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thừa Thiên Huế và Kho bạc Nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế; tiếp tục được tạm giữ để bảo đảm thi hành án. Bị cáo Hồ Quang H đã nộp đủ.

[3]. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hồ Quang H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo qui định pháp luật.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Đà Nẵng;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh TT Huế;
- Phòng PV27- CA tỉnh TT Huế;
- Trại tạm giam Công an tỉnh TT Huế;
- Bị cáo;
- Nguyên đơn dân sự;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu: Tòa HS, VP, HCTP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Văn Thanh